TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-KDTM	*Thành phố BT, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2023/TLST-KDTM ngày 08 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP BĐLV;

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 THĐ, Quận HK, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N – Phó Giám đốc;

Địa chỉ: Số 480C NTT, phường TQ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Anh T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 2A NTMK, phường ĐK, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **Công ty TNHH A**

Địa chỉ: Số 55 PNT, Phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Kim C-Chức vụ chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Bùi Thị Kim C: Ông Lê Phú A, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số HD, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Phú N**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số H Đường D, phường TT, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH A có trách nhiệm thanh toán tính đến ngày 18/08/2023 cho Ngân hàng TMCP BĐLV theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD5072022080 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD5072022080/PL01 cùng ngày 06/07/2022 là 7.347.872.386 (Bảy tỷ ba trăm bốn mươi bảy ngàn tám trăm bảy mươi hai ngàn ba trăm tám mươi sáu) đồng, trong đó nợ gốc là 6.633.000.000 (Sáu tỷ sáu trăm ba

mươi ba mươi triệu) đồng, lãi trong hạn là 521.962.228 (Năm trăm hai mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn hai trăm hai mươi tám) đồng, lãi quá hạn là 192.910.158 (Một trăm chín mươi hai triệu chín trăm mười ngàn một trăm năm mươi tám) đồng. Đồng thời, Công ty TNHH A có trách nhiệm tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/08/2023 với mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH A trả tất nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Công ty TNHH A không thanh toán số nợ nêu trên hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP BĐLV được quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp của ông Lê Phú N theo Hợp đồng thế chấp số 036/2020/HĐTC/PGD.NSG ngày 11/06/2020, theo Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 036/2020/HĐTC/PGD.NSG/PL01 ngày 12/03/2021 và theo Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 036/2020/HĐTC/PGD.NSG/PL02 ngày 06/06/2022 giữa ông Lê Phú N với Ngân hàng TMCP BĐLV -Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ vay. Cụ thể phát mãi các tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 9, tờ bản đồ số 23, diện tích 102m2, tọa lạc tại phường TT, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 930884, số vào sổ cấp GCN CH 03329 do UBND Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/04/2010, do ông Lê Phú N đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thu hồi nợ và thanh toán các chi phí liên quan cho Ngân hàng TMCP BĐLV thì Công ty TNHH A có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả tất nợ.

Các bên thỏa thuận về thời hạn tự nguyện thi hành án là 60(sáu mươi) ngày kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 57.673.936 (Năm mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi ba ngàn chín trăm ba mươi sáu) đồng, hai bên thỏa thuận Công ty TNHH A có trách nhiệm chịu.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền tạm ứng án phí còn lại là 57.417.000 (Năm mươi bảy triệu bốn trăm mười bảy ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002989 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Tp. BT;
- Chi cục THADS TP. BT;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang